

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 29/2024/QĐST-HNGĐ

P, ngày 26 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 31/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hồ Thanh N, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện Chư P rông, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Chị Phan Trần Ánh T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện Chư P rông, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 56, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Thanh N và chị Phan Trần Ánh T;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Hồ Thanh N và chị Phan Trần Ánh T có 02 con chung là Hồ Thiên V, sinh ngày 23/10/2013 và Hồ Thiên P, sinh ngày 19/7/2016. Anh Hồ Thanh N và chị Phan Trần Ánh T thỏa thuận giao con chung là Hồ Thiên V cho anh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng; giao cháu Hồ Thiên P cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình (theo nguyện vọng của con chung).

2.2 Về cấp dưỡng: Anh Hồ Thanh N và chị Phan Trần Ánh T thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hồ Thanh N và chị Phan Trần Ánh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Anh Hồ Thanh N và chị Phan Trần Ánh T thỏa thuận, anh Hồ Thanh N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí số 0006745 ngày 06/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai. Anh Hồ Thanh N đã nộp đủ tiền án phí.

Hoàn trả lại cho anh Hồ Thanh N số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí số 0006745 ngày 06/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã B (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Quảng